

VIỆT NAM - MỘT ĐẤT NƯỚC HÒA BÌNH, HỮU NGHỊ, PHÁT TRIỂN, LÀ ĐỐI TÁC TIN CẬY VÀ THÀNH VIÊN CÓ TRÁCH NHIỆM CỦA CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ

Trịnh Xuân Hiền

Khoa Nghiệp vụ Điều tra hình sự - Học viện Cảnh sát nhân dân

TÓM TẮT: Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, công tác thông tin đối ngoại đóng vai trò then chốt trong việc xây dựng và quảng bá hình ảnh quốc gia. Bài viết phân tích quá trình Việt Nam khẳng định vị thế trên trường quốc tế thông qua bốn trụ cột cốt lõi: đất nước hòa bình - hữu nghị - phát triển, và là đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Trên cơ sở những thành tựu đối ngoại nổi bật và bài học từ thực tiễn, bài viết đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao hiệu quả thông tin đối ngoại, góp phần bảo vệ và phát huy hình ảnh Việt Nam trong giai đoạn mới.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong dòng chảy lịch sử hiện đại, không một quốc gia nào có thể đứng ngoài sự vận động của thế giới. Toàn cầu hóa đã xóa nhòa ranh giới địa lý, biến mỗi quốc gia trở thành một mắt xích trong hệ thống quan hệ quốc tế chặt chẽ, đa chiều. Trong bối cảnh đó, hình ảnh quốc gia – hay còn gọi là "thương hiệu quốc gia" – ngày càng trở thành tài sản chiến lược, có giá trị vô hình nhưng tác động hữu hình đến mọi lĩnh vực, từ kinh tế, an ninh đến văn hóa và ngoại giao.

Đối với Việt Nam, một dân tộc đã trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, việc xây dựng và quảng bá hình ảnh đất nước không chỉ là nhiệm vụ ngoại giao mà còn là sứ mệnh văn hóa, là biểu hiện sinh động của tinh thần tự hào dân tộc và khát vọng vươn lên. Đặc biệt, kể từ khi thực hiện công cuộc Đổi Mới năm 1986 đến nay, Việt Nam đã viết nên một câu chuyện phát triển đầy ấn tượng mà thế giới không thể không chú ý.

Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định rõ mục tiêu: "Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi". Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc xây dựng một hình ảnh Việt Nam toàn diện, chân thực và thuyết phục trong mắt bạn bè quốc tế: một

Việt Nam hòa bình, hữu nghị, phát triển, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

II. VIỆT NAM - ĐẤT NƯỚC CỦA HÒA BÌNH VÀ HỮU NGHỊ

Lịch sử dân tộc Việt Nam là lịch sử của những cuộc đấu tranh kiên cường bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Nhưng ẩn sâu trong bản sắc văn hóa và triết lý chính trị Việt Nam là khát vọng hòa bình, lòng bao dung và tinh thần hòa giải. Dân tộc Việt Nam không gây chiến, không đi chinh phục, nhưng cũng không bao giờ khuất phục trước áp bức. Đó là phẩm chất mà thế giới ngày càng nhận ra và trân trọng.

"Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước dân chủ và không gây thù oán với một ai." - Chủ tịch Hồ Chí Minh, 1946

Tinh thần đó tiếp tục được thể hiện mạnh mẽ trong đường lối đối ngoại hiện đại của Việt Nam: "Độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa". Chính sách "bốn không" trong lĩnh vực quốc phòng (không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế) là minh chứng rõ nét nhất cho cam kết hòa bình của Việt Nam.

Về mối quan hệ hữu nghị với cộng đồng quốc tế, đến năm 2025, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia và vùng lãnh thổ; có 30 đối tác chiến lược và đối tác chiến lược toàn diện, trong đó có 7 đối tác chiến lược toàn diện. Từ những năm tháng bị bao vây, cô lập, Việt Nam đã vươn lên trở thành quốc gia có quan hệ rộng mở, được tin tưởng và hợp tác trên nhiều lĩnh vực.

Biển Đông - một trong những điểm nóng an ninh khu vực - cũng là nơi Việt Nam thể hiện nhất quán lập trường hòa bình: kiên quyết bảo vệ chủ quyền theo Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982), đồng thời kiên trì giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, đối thoại và luật pháp quốc tế. Đây là bằng chứng sinh động về một Việt Nam vừa cứng rắn về nguyên tắc, vừa mềm mỏng trong phương pháp – một tổ hợp phẩm chất hiếm có trong ngoại giao đương đại.

III. VIỆT NAM - CÂU CHUYỆN PHÁT TRIỂN ĐÁNG KHÂM PHỤC

Nếu hòa bình và hữu nghị là nền tảng tư tưởng, thì phát triển chính là thành quả cụ thể, là ngôn ngữ hùng hồn nhất để giới thiệu Việt Nam với thế giới. Từ một quốc gia nghèo nàn sau chiến tranh, Việt Nam đã trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh và ổn định nhất châu Á.

Những con số biết nói: GDP bình quân đầu người tăng từ khoảng 200 USD năm 1990 lên hơn 4.600 USD năm 2024; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh từ hơn 58% xuống còn dưới 3%; tuổi thọ bình quân đạt 73,7 tuổi. Việt Nam đã hoàn thành trước thời hạn hầu hết các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) và đang nỗ lực thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) đến năm 2030.

Trên lĩnh vực thương mại và đầu tư, Việt Nam đã ký kết 17 Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), trong đó có những hiệp định thế hệ mới, tiêu chuẩn cao như CPTPP, EVFTA, UKVFTA. Điều này không chỉ mở rộng thị trường xuất khẩu mà còn phản ánh sức hút của Việt Nam đối với dòng vốn đầu tư nước ngoài - với tổng FDI lũy kế lên tới hơn 480 tỷ USD từ hơn 140 quốc gia và vùng lãnh thổ.

"Câu chuyện phát triển của Việt Nam là một trong những câu chuyện thành công nhất về giảm nghèo trong lịch sử hiện đại." - Ngân hàng Thế giới (World Bank)

Trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Việt Nam không đứng ngoài cuộc. Chính phủ đã xác định chuyển đổi số là ưu tiên quốc gia, với mục tiêu đưa kinh tế số chiếm 20% GDP vào năm 2025. Các doanh nghiệp công nghệ Việt Nam như VinGroup, FPT, Viettel đang vươn tầm khu vực và quốc tế, trở thành biểu tượng mới của sức mạnh công nghiệp Việt Nam.

Đặc biệt, trong đại dịch COVID-19, Việt Nam đã thể hiện năng lực ứng phó đáng kinh ngạc: là một trong số ít quốc gia kiểm soát tốt dịch bệnh trong giai đoạn đầu và phục hồi kinh tế nhanh chóng sau đó. Sự linh hoạt, sáng tạo và đoàn kết của người Việt Nam trong thời điểm khủng hoảng đã gây ấn tượng mạnh với cộng đồng quốc tế.

IV. VIỆT NAM - ĐỐI TÁC TIN CẬY VÀ THÀNH VIÊN CÓ TRÁCH NHIỆM

Hình ảnh một Việt Nam đáng tin cậy được xây dựng không chỉ qua tuyên bố mà qua hành động thực tiễn trong từng diễn đàn quốc tế, từng cam kết được thực hiện, từng trách nhiệm được gánh vác.

Trong khuôn khổ Liên Hợp Quốc, Việt Nam đã và đang thực hiện vai trò ngày càng tích cực. Việt Nam hoàn thành xuất sắc vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020-2021, để lại dấu ấn qua việc thúc đẩy nhiều sáng kiến quan trọng về hòa bình, an ninh và phát triển bền vững. Đây là lần thứ hai Việt Nam đảm nhận vị trí danh giá này – minh chứng cho sự tín nhiệm của cộng đồng quốc tế.

Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên Hợp Quốc là minh chứng sống động nhất cho tinh thần trách nhiệm của Việt Nam. Kể từ năm 2014, Việt Nam đã cử hàng trăm sĩ quan, cán bộ và chiến sĩ tham gia các phái bộ tại Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi, Abyei... Các lực lượng gìn giữ hòa bình Việt Nam không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự mà còn để lại dấu ấn đẹp qua công tác y tế cộng đồng, hỗ trợ dân sinh và xây dựng lòng tin với người dân địa phương. Họ trở thành những "đại sứ" thầm lặng, lan tỏa hình ảnh Việt Nam nhân ái, có trách nhiệm đến tận những vùng đất xa xôi của châu Phi.

Trong ASEAN - ngôi nhà chung của các quốc gia Đông Nam Á - Việt Nam đã tích cực đóng góp vào quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, thúc đẩy đoàn kết và vai trò trung tâm của khối. Năm 2020, Việt Nam đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN trong bối cảnh đặc biệt của đại dịch COVID-19, đã dẫn dắt cả khối vượt qua thách thức với chủ đề "ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng".

Về cam kết khí hậu và môi trường, tại Hội nghị COP26 năm 2021, Việt Nam đã đưa ra cam kết đầy tham vọng: đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Đây là tuyên bố mạnh mẽ, thể hiện trách nhiệm của Việt Nam với thế hệ tương lai và cộng đồng nhân loại trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu toàn cầu.

Trong lĩnh vực an ninh - pháp lý quốc tế, Việt Nam luôn tôn trọng và thực thi nghiêm túc các điều ước quốc tế đã ký kết; tích cực hợp tác phòng chống tội phạm xuyên quốc gia, khủng bố, ma túy và tham nhũng trong các khuôn khổ song phương và đa phương. Điều này khẳng định Việt Nam không chỉ là thành viên "hình thức" mà là thành viên "thực chất" của cộng đồng quốc tế.

V. NÂNG CAO HIỆU QUẢ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Dù có nhiều thành tựu đáng tự hào, công tác thông tin đối ngoại của Việt Nam vẫn còn những hạn chế nhất định: nội dung chưa đủ hấp dẫn với khán giả quốc tế; kênh truyền thông quốc tế còn hạn chế; chưa khai thác tối đa sức mạnh của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; năng lực tiếng Anh và các ngôn ngữ khác của đội ngũ làm thông tin đối ngoại còn chưa đồng đều.

Để nâng cao hiệu quả trong giai đoạn mới, cần tập trung vào một số giải pháp then chốt sau:

- **Đổi mới nội dung và hình thức:** Ưu tiên những câu chuyện con người, câu chuyện cộng đồng có sức lan tỏa cảm xúc thay vì chỉ công bố số liệu khô khan. Xây dựng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, podcast, video ngắn bằng nhiều ngôn ngữ phù hợp với thói quen tiêu thụ thông tin của từng thị trường.
- **Tăng cường kênh truyền thông kỹ thuật số:** Đầu tư xây dựng hiện diện mạnh mẽ trên các nền tảng mạng xã hội quốc tế như YouTube, Facebook, X (Twitter), Instagram với nội dung tiếng Anh và ngôn ngữ bản địa của các thị trường trọng điểm.
- **Phát huy sức mạnh kiều bào:** Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài với hơn 5,3 triệu người là nguồn lực đặc biệt quý giá. Cần xây dựng cơ chế hỗ trợ, kết nối để kiều bào trở thành những "đại sứ văn hóa" tự nguyện và hiệu quả, lan tỏa hình ảnh Việt Nam trong cộng đồng sở tại.
- **Ngoại giao văn hóa và công chúng:** Đẩy mạnh quảng bá ẩm thực, du lịch, nghệ thuật và di sản văn hóa Việt Nam ra thế giới. Hỗ trợ các nghệ sĩ, nhà sáng tạo nội dung Việt Nam đạt tầm quốc tế.
- **Xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp:** Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại có trình độ ngoại ngữ, hiểu biết văn hóa đa quốc gia và kỹ năng truyền thông hiện đại.

VI. KẾT LUẬN

Hình ảnh một Việt Nam hòa bình, hữu nghị, phát triển, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế không phải là mục tiêu xa vời - đó là thực tế đang diễn ra, được tạo nên từ hàng triệu hành động cụ thể của con người Việt Nam, từ chiến sĩ gìn giữ hòa bình ở Abyei đến người nông dân trồng lúa ở đồng bằng sông Cửu Long, từ kỹ sư công nghệ ở Hà Nội đến nghệ nhân làng nghề ở Hội An.

Thách thức đặt ra là làm sao kể câu chuyện đó một cách sinh động, chân thực và thuyết phục nhất với thế giới. Thông tin đối ngoại không chỉ là nhiệm vụ của nhà nước mà là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Mỗi công dân Việt Nam, dù ở trong nước hay nước ngoài, đều là một đại sứ tiềm năng, là cầu nối giữa Việt Nam với thế giới.

Trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị và thông tin ngày càng phức tạp, việc quảng bá hình ảnh đất nước không chỉ là vấn đề danh dự mà còn là yêu cầu tồn tại và phát triển. Một Việt Nam được thế giới biết đến, hiểu đúng và tin tưởng sẽ có nhiều cơ hội hơn trong thu hút đầu tư, hợp tác kinh tế, bảo vệ lợi ích quốc gia và đóng góp có trách nhiệm cho hòa bình, ổn định khu vực và thế giới.

Đó là con đường Việt Nam đang đi - và đó là con đường đúng đắn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Bộ Ngoại giao Việt Nam (2023). Sách Trắng về Đối ngoại Việt Nam. Hà Nội.
3. Chính phủ Việt Nam (2021). Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội 2021-2030. Hà Nội.
4. Ngân hàng Thế giới (2023). Vietnam's Development Report 2023. World Bank Group.
5. Liên Hợp Quốc (2022). Report of the Secretary-General on United Nations Peacekeeping Operations. New York.
6. Bộ Thông tin và Truyền thông (2023). Chiến lược Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030. Hà Nội.